

Số: 45 /KH-UBND

Hướng Linh, ngày 30 tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã Hướng Linh giai đoạn 2021 – 2025

Định hướng đến năm 2030

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025.

Căn cứ Quyết định số 3647/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; công văn số 1704/UBND-NV ngày 03/12/2021 của UBND huyện Hướng Hóa về triển khai Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị định số 67/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân xã Hướng Linh xây dựng kế hoạch thực hiện Cải cách hành chính (CCHC) xã Hướng Linh giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ và có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm được quy định tại Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra.

- Đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng giải trình, đảm bảo liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức trên địa bàn xã Hướng Linh.

2. Yêu cầu

- Các cán bộ, công chức nhận thức đầy đủ, xác định công tác CCHC là

nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong CCHC giai đoạn vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của xã.

II. MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nâng cao toàn diện đời sống của nhân dân trong xã.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân và tổ chức, lấy sự hài lòng của người dân và tổ chức là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Trọng tâm của CCHC là cải cách thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của xã; tăng cường dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

2. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Mục tiêu

- Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội về cải cách hành chính.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính đạt từ 90% trở lên; đến năm 2025 đạt từ 95% trở lên.

- Phân đấu Chỉ số cải cách hành chính của xã, giai đoạn 2021-2025 xếp thứ tự từ 9 đến 10 trong các xã, thị trấn của huyện.

- Phân đấu được đánh giá Chỉ số cải hành chính hàng năm đạt từ loại khá trở lên.

b) Nhiệm vụ

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm tăng cường trách nhiệm của các cán bộ, công chức trong việc tham mưu cho UBND xã các nội dung về

cải cách hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Thường xuyên thông tin tuyên truyền sâu rộng về cải cách hành chính bằng nhiều hình thức.

- Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo, điều hành, nhất là việc thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Gắn cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; khuyến khích khen thưởng các tập thể, cá nhân có giải pháp, sáng kiến, cách làm mới trong công tác cải cách hành chính mang lại hiệu quả thiết thực.

2.2. Cải cách thể chế

a) Mục tiêu

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của xã đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; góp phần nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng bộ, hiện đại, hội nhập; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

- 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời; tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của xã, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng nền kinh tế số và xã hội số.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của địa phương theo thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa:

- + Tiến hành rà soát toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật của xã trong lĩnh vực xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- + Sửa đổi bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp:

- + Xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2025.

- + Định kỳ tiến hành tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng

nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành.

- Rà soát, nghiên cứu sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới các Quyết định về tổ chức bộ máy và công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

- Tham gia, hoàn thiện thể chế về thu hút đầu tư, huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho tăng trưởng, phát triển. Trong đó, tập trung rà soát, nghiên cứu sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới các quy định về thu hút đầu tư, quản lý đầu tư công, kinh doanh, thương mại.

- Tham gia, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực đất đai, tài nguyên, quy hoạch, bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện có hiệu quả công tác kế hoạch sử dụng đất đai, tài nguyên, khắc phục tình trạng tranh chấp, khiếu kiện, tham nhũng, lãng phí trong lĩnh vực này.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

- Xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, phương pháp, cách thức thực hiện đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm.

2.3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Mục tiêu

- 100% các thủ tục hành chính được công bố, công khai kịp thời, đúng quy định.

- Thực hiện rà soát thủ tục hành chính, cắt giảm thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện và thời hạn giải quyết thủ tục hành chính.

- Phấn đấu từ 98% trở lên số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn.

- Phấn đấu các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến.

- Cung cấp 100% các TTHC có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công mức độ 3,4 và được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công của tỉnh;

- Phấn đấu từ 90% trở lên người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC.

- Đến năm 2025 đạt 80% người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC không phải cung cấp các giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện TTHC thành công trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia

sẽ.

b) Nhiệm vụ

- Thường xuyên, rà soát, kịp thời hoàn thiện hệ thống thủ tục hành chính trên các lĩnh vực đảm bảo tính pháp lý, làm cơ sở thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả nội dung các công việc về kiểm soát TTHC; xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; loại bỏ thành phần hồ sơ, điều kiện... thủ tục hành chính rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; rà soát, tái cấu trúc quy trình, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục hoàn thiện, đổi mới, nâng cao hiệu quả, hoạt động của Bộ phận Một cửa.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

2.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Mục tiêu

- Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước và sắp xếp tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước theo quy định.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn xã.

2.5. Cải cách chế độ công vụ

a) Mục tiêu

- Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; có tư duy đổi mới, sáng tạo, đoàn kết, hợp tác, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tận tụy, trách nhiệm với công việc được giao; phong cách và phương pháp làm việc chuyên nghiệp, khoa học, tôn trọng tập thể, gắn bó với nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; từng bước được trẻ hóa, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ; có kiến thức chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học, nghiệp vụ và kỹ năng công

tác đáp ứng đòi hỏi của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức có trình độ đại học và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc. Riêng Chỉ huy trưởng quân sự, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

b) Nhiệm vụ

- Duy trì, thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu trên phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Thường xuyên rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế làm việc phù hợp với hoạt động của cơ quan; đưa nội dung thực hiện Văn hóa công vụ vào tiêu chí thi đua của cơ quan.

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức; thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức; nâng cao năng lực, trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức nhất là cán bộ, công chức trẻ.

- Thực hiện đánh giá phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm người đứng đầu theo quy định của Trung ương, của tỉnh, huyện.

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ quy định về cải cách chế độ, chính sách tiền lương mới, tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc.

2.6. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

- Đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách tỉnh, huyện và chủ động, tích cực của ngân sách xã. Tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện các quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước;

- Thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành về công khai ngân sách nhà nước; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

b) Nhiệm vụ

- Chủ động tổ chức điều hành ngân sách gắn với định hướng phát triển kinh tế xã hội địa phương đảm bảo tính ổn định, bền vững của ngân sách địa phương trên cơ sở bám sát điều hành của Chính phủ, sự hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương; phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức dự toán ngân sách được giao. Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; Thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, sử dụng hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

- Nghiêm túc thực hiện các quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước;

- Đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong sử dụng NSNN thông qua công tác chấm điểm chỉ số tiết kiệm chi thường xuyên tại các cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 05/10/2020 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật quản lý sử dụng tài sản công.

2.7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Mục tiêu

- Duy trì kết nối, chia sẻ thông tin giữa Công dịch vụ công tỉnh với Công Dịch vụ công Quốc gia; 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ huyện đến xã.

- Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đủ điều kiện, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;

- 70% hồ sơ công việc tại xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% báo cáo định kỳ và văn bản hành chính (trừ văn bản mật) được gửi nhận bằng văn bản điện tử; 100% báo cáo định kỳ về công tác báo cáo kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện trên hệ thống phần mềm báo cáo Chính phủ.

- Tiếp tục duy trì áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 tại UBND xã.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản chỉ đạo, quản lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục duy trì áp dụng, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại UBND xã.

- Hiện đại hóa hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, hướng đến một hệ thống quản lý điện tử, không giấy tờ, triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử,... phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm hướng tới chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số, góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính cấp xã, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp xã, chỉ số chuyển đổi số cấp xã.

- Đảm bảo duy trì ổn định, tăng cường hoạt động của trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định.

- Tiếp tục triển khai Hệ thống một cửa điện tử liên thông và Cổng dịch vụ công trực tuyến của xã.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trên thiết bị di động trong tiếp nhận thủ tục hành chính qua Cổng cung cấp dịch vụ công, đánh giá mức độ hài lòng của người dân trong giải quyết thủ tục hành chính để cải thiện hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn xã.

- Phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các giải pháp nhằm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ, khả năng ứng dụng thực tiễn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc trong các lĩnh vực thông tin - truyền thông và các ngành liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ phát triển kinh tế số, xây dựng hạ tầng chuyển đổi số.

- Hiện đại hóa hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, hướng đến một hệ thống quản lý điện tử, không giấy tờ, triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, cung cấp thông tin trên cổng thông tin điện tử,... phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm hướng tới chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số, góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính cấp xã, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp xã, chỉ số chuyển đổi số cấp xã.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác cải cách hành chính. Người đứng đầu chính quyền chịu trách nhiệm trực tiếp về thực hiện cải cách hành chính trong địa bàn phụ trách. Xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác, phân công rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu địa phương. coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong công tác cải cách hành chính.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập nâng cao nhận thức cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và

tính cấp thiết của cải cách hành chính, củng cố sự đồng thuận của xã hội.

3. Bố trí đủ các nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Đảm bảo kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho việc thực hiện cải cách hành chính. Huy động các nguồn lực cho cải cách hành chính, trong đó ưu tiên xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số.

4. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính của địa phương.

5. Kiểm tra, giám sát thực hiện cải cách hành chính

- Tăng cường sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức đi liền với các chính sách đãi ngộ, động viên, khuyến khích cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ và có cơ chế loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với nhân dân.

6. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá thực hiện cải cách hành chính

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã;

- Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của UBND xã và đo lường mức độ hài lòng về sự phục vụ hành chính hằng năm đổi theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong đánh giá.

7. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính; hỗ trợ các cá nhân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, cung ứng dịch vụ bưu chính công ích..

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

2. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng – Thống kê (Phụ trách công tác Nội vụ)

Là công chức đầu mối về cải cách hành chính, có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch hàng năm của xã đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ, chủ trì phối hợp với công chức có liên quan tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC hằng năm; triển khai thực hiện xác định Chỉ số CCHC xã.

- Chủ trì, phối hợp với các công chức có liên quan tham mưu UBND xã các nội dung về: Công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; triển khai thực hiện công tác điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

- Tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Triển khai hoạt động kiểm soát TTHC tại UBND xã. Chủ trì, phối hợp với các công chức có liên quan tham mưu giúp lãnh đạo UBND xã tổ chức đối thoại trực tiếp giữa UBND xã với tổ chức, doanh nghiệp về TTHC.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ của các công chức thuộc UBND xã.

- Triển khai các nhiệm vụ về xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại UBND xã.

2. Công chức Tư pháp - Hộ tịch

Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế; việc thực hiện, thi hành pháp luật; chủ trì triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

3. Công chức Tài chính - Kế toán

- Chủ trì, phối hợp với các công chức có liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Xây dựng dự toán ngân sách phục vụ công tác cải cách hành chính; lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm.

4. Công chức Văn hóa - Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan tham mưu UBND xã thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cải

cách hành chính; về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC.

Phối hợp với các cán bộ, công chức liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác cải cách hành chính; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận để hiểu rõ hơn các nội dung công tác cải cách hành chính.

5. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Ban xây dựng Đảng

Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tăng cường giám sát; phối hợp chung tay đẩy mạnh các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước của xã trên các lĩnh vực.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã. Yêu cầu các cán bộ, công chức nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- TT. Đảng ủy;
- TT.HĐND xã; (b/cáo);
- CT. PCT UBND xã;
- UBMT và các đoàn thể xã (P/h);
- Cán bộ, công chức xã (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Giang